

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KSH**  
---\*\*\*---

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
---\*\*\*---

Số: 29/2016/KSH/CV  
V/v CBTT Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm  
2016

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2016.

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ chức: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH

Mã chứng khoán: KSH

Địa chỉ: Số 27, phố Hàng Bài, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 04 39364695

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Hoài Linh - Tổng Giám đốc

Loại thông tin công bố: định kỳ

Nội dung thông tin công bố: CBTT Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Thông tin này đã được công bố trên website của công ty tại đường dẫn <http://hamico.vn/>

Chúng tôi xin cam kết thông tin trên là hoàn toàn đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN HOÀI LINH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KSH**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

-----o0o-----

Số: 01/2016/KSH/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KSH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Phát triển KSH;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH ngày 20/06/2016;
- Căn cứ Biên bản họp số 01 /2016/KSH/BB-ĐHĐCĐ Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH ngày 20/06/2016;

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị thông qua nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 với một số nội dung chính:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Kế hoạch (KH)	Thực hiện (TH)	Tỷ lệ TH/KH
1. Doanh thu	280.000.000.000	100.672.621.461	35,95%
2. Lợi nhuận sau thuế	15.000.000.000	6.808.551.405	45,39%

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch
1. Doanh thu	VND	150.000.000.000
2. Lợi nhuận sau thuế	VND	16.000.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế	%	7





**Điều 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015

**Điều 3:** Thông qua Tờ trình số 01/2016/TTr-HĐQT về việc sửa đổi Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển KSH

**Điều 4:** Thông qua Tờ trình số 05/2016/TTr-HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015

**Điều 5:** Thông qua Tờ trình số 08/2016/TTr-HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015

Chi tiết:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	LNST đạt được trong năm 2015	6.808.551.405
2	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	0
3	Trích quỹ Khen thưởng phúc lợi	0
4	Trích quỹ dự phòng trợ cấp việc làm	0
5	Cổ tức đã tạm ứng trong năm 2015 (0%)	0
6	Lợi nhuận còn lại năm 2015 để phân phối cho cổ đông	6.808.551.405
7	Lợi nhuận còn lại của các năm trước	6.511.684.311
8	Lợi nhuận giữ lại chưa phân phối	13.320.235.716

Năm 2015 Công ty dự kiến không trả cổ tức cho cổ đông giữ lại lợi nhuận để tích lũy mở rộng sản xuất kinh doanh và mở rộng thị trường theo chiến lược phát triển của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

**Điều 6:** Thông qua Tờ trình số 06/2016/TTr-HĐQT về phương án thù lao HĐQT và BKS năm 2016

Trong năm 2015, các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty thống nhất không nhận thù lao do tình hình của Công ty còn gặp nhiều khó khăn.

Kế hoạch chi trả thù lao, tiền thưởng cho HĐQT và BKS năm 2016

Thù lao cho chủ tịch HĐQT	:	3.000.000 đồng/tháng
Thù lao cho thành viên HĐQT thường trực	:	2.000.000 đồng/người/tháng.
Thù lao cho thành viên HĐQT kiêm nhiệm	:	2.000.000 đồng/người/tháng
Thù lao cho Trưởng BKS	:	2.000.000 đồng/tháng.
Thù lao cho thành viên BKS	:	1.500.000 đồng/người/tháng.

3936  
C. TY  
PHÂN  
PHÁT TR  
SH  
M-TPV

**Điều 7:** Thông qua Tờ trình số 04/2016/TTr-HĐQT về việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2016

**Điều 8:** Thông qua Tờ trình số 03/2016/TTr-HĐQT về Phương án tăng vốn điều lệ

**Điều 9:** Thông qua Tờ trình số 02/2016/TTr-HĐQT về Tái cấu trúc các khoản đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên kết của CTCP Đầu tư và Phát triển KSH

**Điều 10:** Thông qua Tờ trình số 07/2016/TTr-HĐQT thông qua bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Thắng giữ chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty

**Điều 11:** Thông qua việc từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2021

Kết quả như sau:

- ❖ Danh sách thành viên HĐQT trúng cử
  - Ông Nguyễn Đức Thắng                      Chủ tịch HĐQT
  - Ông Phạm Tiến Đạt                          Thành viên HĐQT
  - Bà Nguyễn Thị Nguyệt                      Thành viên HĐQT
  - Ông Hoàng Văn Pháo                        Thành viên HĐQT
  - Ông Nguyễn Văn Trị                        Thành viên HĐQT
- ❖ Danh sách thành viên BKS trúng cử
  - Ông Hoàng Quốc Anh                      Thành viên BKS

**Điều 12: Hiệu lực thi hành**

Các quyết định nêu tại Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các ông (bà) thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông, Website;
- UBCKNN, SGDCK Hà Nội, TTLK;
- Các TV HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA**



**NGUYỄN ĐỨC THẮNG**



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN KSH

-----o0o-----

Số: 01/2016/KSH/BB-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2016

## BIÊN BẢN HỌP

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN KSH

**Tên tổ chức :** Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH.

**Trụ sở chính :** Số 27, Phố Hàng Bài, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

**Giấy chứng nhận ĐKKD :** Số 0700189368 đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 16 tháng 11 năm 2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

*Hôm nay, vào hồi 8h00 ngày 20 tháng 06 năm 2016, tại phòng họp tầng 4, Khách sạn Mường Thanh Hà Nội, Lô CC2 Bắc Linh Đàm, Quận Hoàng Mai, Hà Nội. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH được tiến hành với các nội dung sau:*

#### PHẦN 1: KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

##### 1. Thành phần tham dự Đại hội

###### Cổ đông và đại diện cổ đông

Đại hội đã nghe bà Nguyễn Thị Hoa - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty là 1.539 đại biểu, sở hữu và đại diện cho tổng số 28.053.500 cổ phần, tương đương với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20/06/2016 của Công ty là 16 đại biểu, sở hữu hoặc đại diện cho 15.637.568 cổ phần, tương đương với 55,74 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.



## 2. Khai mạc Đại hội

Đại hội đã tiến hành các thủ tục:

- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, giới thiệu thành phần tham dự.
- Giới thiệu ông Nguyễn Đức Thắng - Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa điều hành cuộc họp.
- Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Thư ký đại hội và đề xuất Ban kiểm phiếu để Đại hội lựa chọn

### 2.1. Chủ tọa và bộ phận giúp việc Chủ tọa

Đại hội đã thông qua Đoàn chủ tịch gồm 03 người:

Ông Nguyễn Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT/Chủ tọa đại hội
Ông Phạm Tiến Đạt	Thành viên đoàn chủ tịch
Ông Nguyễn Hoài Linh	Thành viên đoàn chủ tịch

### 2.2. Thư ký Đại hội

Bà Đinh Thị Trang được Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%

### 2.3. Ban kiểm phiếu

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% Ban kiểm phiếu gồm 03 người:

Bà Nguyễn Hương Ly	Trưởng ban
Bà Phạm Thị Thúy Nga	Ủy viên
Ông Trần Thứ Khiêm	Ủy viên

## 3. Chương trình Đại hội và Quy chế Đại hội

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Đức Thắng thay mặt Đoàn Chủ tịch đọc Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên và Quy chế làm việc. Đại hội đã nhất trí thông qua nội dung Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

## PHẦN 2: CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TRONG ĐẠI HỘI

1. Ông Nguyễn Đức Thắng trình bày trước đại hội nội dung:
  - Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.
  - Thông qua Tờ trình về phương án tăng vốn điều lệ.
2. Ông Phạm Đức Hoàn trình bày trước đại hội nội dung:
  - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015
3. Ông Nguyễn Ngọc Hà trình bày trước đại hội nội dung:
  - Thông qua tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ hoạt động của CTCP Đầu tư và Phát triển KSH.



4. Ông **Phạm Tiến Đạt** trình bày trước đại hội các nội dung:
  - Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán
  - Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015
  - Thông qua Tờ trình Phương án trả thù lao, tiền thưởng cho HĐQT và BKS năm 2015 và Kế hoạch trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2016
  - Thông qua Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016
  - Thông qua Tờ trình bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Thắng - Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.
5. Bà **Nguyễn Thị Nguyệt** trình bày trước Đại hội nội dung:  
Thông qua Tờ trình về phương án tái cấu trúc các khoản đầu tư
6. Đại hội thông qua việc từ nhiệm của các thành viên HĐQT, BKS hiện tại và tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới. Bà **Nguyễn Hương Ly** – Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử; danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT, BKS và sơ yếu lý lịch kèm theo. Đại hội đã nhất trí thông qua Quy chế và danh sách trên với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.  
Bà **Nguyễn Hương Ly** hướng dẫn cổ đông hình thức bầu cử. Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu cử theo đúng quy định.

### **PHẦN 3: THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI**

Trong phần thảo luận tại đại hội, có đại diện của cổ đông là Công ty cổ phần Tài Việt đặt 3 câu hỏi như sau:

**Câu 1:** Năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh không như mong muốn, lý do là gì?

**Câu 2:** Công ty định phát hành cổ phiếu, Ban lãnh đạo đánh giá như thế nào về đợt phát hành? Công ty đã chọn được đối tác nào chưa? Tỷ lệ góp vốn vào bốn công ty đầu tư là bao nhiêu?

**Câu 3:** Lý do thu hồi vốn từ hai công ty? Thông tin về hai công ty này.

Ông Triệu Văn Hợi Phụ trách mảng Ban Đầu tư và Phát triển thay mặt công ty trả lời câu hỏi của cổ đông như sau:

**Câu 1:** Năm 2016 là một năm khó khăn chúng đối với toàn ngành khoáng sản không chỉ ở Việt Nam mà ở trên toàn thế giới do giá quặng trên thế giới vẫn ở vùng đáy và chưa có dấu hiệu hồi phục. Trong bối cảnh này hoạt động sản xuất trực tiếp của công ty chưa đem lại doanh thu và lợi nhuận cho công ty. Doanh thu của công ty có được chủ yếu là từ hoạt động thương mại đem lại.

**Câu 2:** Về đợt phát hành dự kiến trong năm 2016 tới đây công ty đã có sự trao đổi với các cổ đông lớn cũng như một số đối tác khác về việc tăng vốn của công ty và nhận được sự ủng hộ. Trong bối cảnh khó khăn như hiện nay công ty cần phải có thêm nguồn lực về tài chính để có thể tạo ra động lực phát triển. Ngoài ra như phần trình bày tại báo cáo của HĐQT, định hướng của Công ty trong thời gian tới là chuyển từ sản xuất trực tiếp sang mô hình công ty đầu tư. Do vậy việc nâng cao năng lực tài chính là cần thiết.

Tỷ lệ đầu tư vào các công ty trong thời gian tới cũng đang trong quá trình thương thảo. Chiến lược đầu tư của Công ty là phải đảm bảo tỷ lệ sở hữu từ 35% trở lên để có thể tham gia hoạt động điều hành của doanh nghiệp

**Câu 3:** Công ty đã đầu tư vào Công ty cổ phần Khoáng sản Tam Sơn, và hợp tác cùng Công ty TNHH Vernergy, tuy nhiên trong bối cảnh nền kinh tế khó khăn chung trong thời gian qua, các dự án do các công ty này triển khai còn chậm. Công ty cũng xem xét kỹ lưỡng về hiệu quả đầu tư và đang trong quá trình thương thảo rút vốn đầu tư về cho Công ty nhằm bảo toàn vốn cho các cổ đông.

Ông Nguyễn Công Hùng - cổ đông của Công ty đồng thời là chủ tịch HĐQT của Công ty có chia sẻ cùng các cổ đông như sau:

Do vấn đề sức khỏe cá nhân nên Ông Hùng sẽ không thể tiếp tục tham gia điều hành công ty. Tuy nhiên ông Hùng tin tưởng vào định hướng và chiến lược phát triển của Công ty trong thời gian tới, dự kiến Công ty sẽ tập trung đầu tư tại địa bàn Lào Cai, địa bàn có nhiều tài nguyên khoáng sản và rừng.

#### **PHẦN 4: ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ TẠI ĐẠI HỘI NHƯ SAU:**

1. Ông Nguyễn Đức Thắng, Chủ tọa Đại hội tiến hành cho Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung chính đã được trình bày gồm:

**Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016**

- Tỷ lệ đồng ý: 100%, tương ứng với 15.637.568 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Tỷ lệ không đồng ý: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Ý kiến khác: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp

**Vấn đề 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015**



- Tỷ lệ đồng ý: 100%, tương ứng với 15.637.568 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Tỷ lệ không đồng ý: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Ý kiến khác: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp

**Vấn đề 3: Thông qua Tờ trình số 01/2016/TTr-HĐQT về việc sửa đổi điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển KSH**

- Tỷ lệ đồng ý: 100%, tương ứng với 15.637.568 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Tỷ lệ không đồng ý: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Ý kiến khác: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp

**Vấn đề 4: Thông qua Tờ trình số 05/2016/TTr-HĐQT về việc thông qua các Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán**

- Tỷ lệ đồng ý: 100%, tương ứng với 15.637.568 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Tỷ lệ không đồng ý: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Ý kiến khác: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp

**Vấn đề 5: Thông qua Tờ trình số 08/2016/TTr-HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015**

- Tỷ lệ đồng ý: 100%, tương ứng với 15.637.568 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Tỷ lệ không đồng ý: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Ý kiến khác: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp

**Vấn đề 6: Thông qua Tờ trình số 06/2016/TTr-HĐQT về thù lao HĐQT và BKS năm 2016**

- Tỷ lệ đồng ý: 100%, tương ứng với 15.637.568 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Tỷ lệ không đồng ý: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Ý kiến khác: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp

**Vấn đề 7: Thông qua Tờ trình số 04/2016/TTr-HĐQT về việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2016**

- Tỷ lệ đồng ý: 100%, tương ứng với 15.637.568 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Tỷ lệ không đồng ý: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Ý kiến khác: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp

**Vấn đề 8: Thông qua Tờ trình số 03/2016/TTr-HĐQT về Phương án tăng vốn điều lệ**

- Tỷ lệ đồng ý: 100%, tương ứng với 15.637.568 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Tỷ lệ không đồng ý: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Ý kiến khác: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp

**Vấn đề 9: Thông qua Tờ trình số 02/2016/TTr-HĐQT về Tái cấu trúc các khoản đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên kết của CTCP Đầu tư và Phát triển KSH**

- Tỷ lệ đồng ý: 100%, tương ứng với 15.637.568 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Tỷ lệ không đồng ý: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Ý kiến khác: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp

**Vấn đề 10: Thông qua Tờ trình số 07/2016/TTr-HĐQT thông qua bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Thắng giữ chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty**

- Tỷ lệ đồng ý: 100%, tương ứng với 15.637.568 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Tỷ lệ không đồng ý: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp
- Ý kiến khác: 0%, tương ứng với 0 cổ phần của cổ đông tham dự họp

2. Bà Nguyễn Hương Ly – Trưởng Ban kiểm phiếu lên công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

❖ **Danh sách thành viên HĐQT trúng cử**

Ông Nguyễn Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT
Ông Phạm Tiến Đạt	Thành viên HĐQT
Bà Nguyễn Thị Nguyệt	Thành viên HĐQT
Ông Hoàng Văn Pháo	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Văn Trị	Thành viên HĐQT

❖ **Danh sách thành viên BKS trúng cử**

Ông Hoàng Quốc Anh	Thành viên BKS
--------------------	----------------

**PHẦN 5: CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

Bà Đinh Thị Trang – Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016.

Đại hội nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 với kết quả biểu quyết 15.637.568 cổ phần đồng ý, tương ứng với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp.

Chủ tọa Đại hội – Ông Nguyễn Đức Thắng – tuyên bố bế mạc Đại hội.



Biên bản này được lập lúc 10h50 ngày 20/06/2016 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**ĐINH THỊ TRANG**



**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**NGUYỄN ĐỨC THẮNG**



Số: 01/2016/TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 06 tháng 06 năm 2016

## TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi điều lệ Công ty

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016**

**Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH**

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT – BTC ngày 26/07/2012;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014.

Ngày 26/11/2014, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thông qua Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 trong đó Luật doanh nghiệp 2014 có nhiều quy định mới và khác so với các quy định của Luật doanh nghiệp 2005 trước đây.

Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH và các thay đổi của Pháp luật, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã tổ chức rà soát, xem xét sửa đổi một số điều khoản trong Điều lệ của Công ty chi tiết tại Phụ lục được đính kèm tờ trình.

Ngoài các sửa đổi nêu trên, Điều lệ sau khi sửa đổi và bổ sung cũng có sửa đổi trong một số câu chữ và thuật ngữ và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung của Điều lệ (nhưng không làm thay đổi ý nghĩa) cho phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp 2014 và các quy định của pháp luật hiện hành. Sau khi xóa bỏ hoặc bổ sung thêm một số Điều khoản thì thứ tự và trật tự một số Điều khoản của Điều lệ sau khi sửa đổi và bổ sung cũng được thay đổi tương ứng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Điều lệ mới của Công ty gồm các điều khoản sửa đổi bổ sung. Điều lệ mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày 20/06/2016 và thay thế cho bản Điều lệ hiện hành. Giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức hoàn thiện và ký ban hành Điều lệ mới.

***Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 chấp thuận thông qua.***

***Xin trân trọng cảm ơn!***

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



NGUYỄN ĐỨC THẮNG



**PHỤ LỤC: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ**

<b>Điều khoản</b>	<b>Nội dung điều lệ hiện tại</b>	<b>Nội dung sau khi sửa đổi/bổ sung</b>	<b>Thuyết minh lý do sửa đổi bổ sung</b>
<b>Điều 1</b> Khoản 1 Điểm b	"Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số <u>60/2005/QH11</u> được Quốc hội thông qua ngày <u>29 tháng 11 năm 2005</u>	b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số <u>68/2014/QH13</u> được Quốc hội thông qua ngày <u>26 tháng 11 năm 2014</u>	Sửa đổi tham chiếu theo Luật doanh nghiệp 2014
<b>Điều 1</b> Khoản 1 Điểm d	"Cán bộ quản lý" là Giám đốc điều hành, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn	"Cán bộ quản lý" là <u>Tổng</u> Giám đốc điều hành, Phó <u>Tổng</u> Giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn	Sửa đổi cho phù hợp với mô hình hoạt động thực tế của công ty
<b>Điều 1</b> Khoản 1 Điểm e	"Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp	"Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại <u>Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp</u>	Bổ sung căn cứ về định nghĩa Người có liên quan
<b>Điều 5</b>	Không quy định	Bổ sung khoản 5 <u>5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại Phụ lục 01 đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này</u>	Phải có khoản mục về cổ đông sáng lập theo cấu trúc Điều lệ mẫu
<b>Điều 10</b>	Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm: 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Ban kiểm soát; 4. Giám đốc điều hành.	Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm: 1. Đại hội đồng cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Ban kiểm soát; 4. <u>Tổng</u> Giám đốc điều hành.	Sửa đổi cho phù hợp với mô hình hoạt động thực tế của công ty
<b>Điều 11</b> Khoản 3	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau: a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên <u>10%</u> tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau: a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban	Sửa đổi số điều theo Luật doanh nghiệp 2014 và tỷ lệ phù hợp với tình hình hoạt









<b>Điều 13</b> Khoản 4 Điểm b	Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97—Luật Doanh nghiệp;	Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều <u>136</u> Luật Doanh nghiệp 2014;	Sửa đổi số điều khoản tham chiếu theo Luật doanh nghiệp 2014
<b>Điều 13</b> Khoản 4 Điểm c	Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều <u>97</u> Luật Doanh nghiệp.	Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều <u>136</u> Luật Doanh nghiệp.	Sửa đổi số điều khoản tham chiếu theo Luật doanh nghiệp 2014
<b>Điều 14</b> Khoản 1	Đại hội đồng Cổ đông thường niên <del>có quyền thảo luận và thông qua:</del> a. Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm; b. Báo cáo của Hội đồng quản trị; c. Báo cáo của Ban kiểm soát; <del>d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.</del>	Đại hội đồng Cổ đông thường niên thảo luận và thông qua <u>các vấn đề sau đây:</u> a. <u>Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;</u> b. <u>Báo cáo tài chính hàng năm;</u> c. <u>Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</u> d. <u>Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc;</u> e. <u>Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên</u> f. <u>Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</u> g. <u>Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.</u>	Sửa đổi cho phù hợp với quy định Khoản 2 Điều 136 của Luật doanh nghiệp 2014



<b>Điều 14</b> Khoản 2 Điểm m	<del>Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</del>	<u>Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty hoặc giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính quý gần nhất của Công ty;</u>	Sửa đổi lại câu chữ và bổ sung quy định cho phù hợp với Khoản 2 Điều 135 của Luật doanh nghiệp 2014
<b>Điều 14</b> Khoản 2 Điểm p	Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều <u>162</u> Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	Sửa đổi tham chiếu điều cho phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014
<b>Điều 17</b> Khoản 2 Điểm a	<del>a.Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</del>	<u>Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn mười lăm (15) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông;</u>	Sửa đổi theo Khoản 1 Điều 137 của Luật doanh nghiệp 2014 và phù hợp với tình hình hoạt động của công ty
<b>Điều 17</b> Khoản 3	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất <del>mười lăm (15)</del> ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất <u>mười (10)</u> ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ	Sửa đổi theo quy định Khoản 1 Điều 139 của Luật doanh nghiệp 2014 và quy định tại Thông <u>tu</u> 155/2015/TT-BTC



	đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận	được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận	
<b>Điều 18</b> Khoản 1	Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <del>65% cổ phần có quyền</del> biểu quyết	Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <u>51% tổng số phiếu</u> biểu quyết	Sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định Khoản 1 Điều 141 của Luật doanh nghiệp 2014 và hoạt động của công ty
<b>Điều 18</b> Khoản 2	Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất <u>51% cổ phần có quyền biểu quyết</u>	Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất <u>33% tổng số phiếu biểu quyết</u>	Sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định Khoản 2 Điều 141 của Luật doanh nghiệp 2014 và hoạt động của công ty
<b>Điều 20</b> Khoản 1	<del>Đối với việc thông qua quyết định của Đại hội cổ đông dưới hình thức biểu quyết trực tiếp, trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ</del>	<u>Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</u> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</u></li> <li>- <u>Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</u></li> <li>- <u>Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</u></li> </ul>	Sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định Khoản 1 Điều 144 của Luật doanh nghiệp 2014



	đồng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</li> <li>- Tổ chức lại, giải thể công ty;</li> </ul>	
<b>Điều 20</b> Khoản 2	Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc công ty con hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	<u>Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.</u>	Sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định Khoản 2, 3 Điều 144 của Luật doanh nghiệp 2014
<b>Điều 20</b> Khoản 3	Không quy định	<b>Khoản 3 Điều 20</b> <u>Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến</u>	Sửa đổi cho phù hợp với khoản 3 điều 144 Luật doanh nghiệp 2014



		<u>khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ này.</u>	
<b>Điều 20</b> Khoản 4	Không quy định	<u>Trường hợp cổ đông dự họp là người có liên quan không có quyền biểu quyết về một vấn đề, thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về vấn đề đó được thông qua khi có ít nhất 51% hoặc 65% tổng số phiếu được quyền biểu quyết tương ứng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và của Điều lệ này.</u>	Sửa đổi tỷ lệ cho phù hợp với tình hình hoạt động của công ty
<b>Điều 21</b> Khoản 8	Quyết định-được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất <del>75%</del> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định-được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất <u>51%</u> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông	Sửa đổi theo quy định Khoản 4 Điều 144 và của Luật doanh nghiệp 2014
<b>Điều 22</b>	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong	<u>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập Biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.</u> <u>Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</u> Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công	Bổ sung theo quy định Điều 146 và của Luật doanh nghiệp 2014



	<p>vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	<p>bố trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và/hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa Đại hội và Thư ký, và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và tại Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	
<p><b>Điều 24</b> Khoản 1</p>	<p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. <del>Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm;</del> thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p>	<p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p>	<p>Quy định cụ thể theo Khoản 1, 2 Điều 150 Luật doanh nghiệp 2014</p>



<b>Điều 24</b> Khoản 2	Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <del>5%</del> đến <del>dưới</del> 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.	Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.	Sửa đổi tỷ lệ cho phù hợp với tình hình hoạt động của công ty
<b>Điều 25</b> Khoản 4 Điểm c	Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều <del>108</del> Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều <del>120</del> Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);	Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều <u>149</u> Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều <u>162</u> Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);	Sửa đổi số điều khoản tham chiếu theo luật doanh nghiệp 2014
<b>Điều 25</b> Khoản 4 Điểm đ	<del>Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;</del>	<u>Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.</u>	Sửa đổi phù hợp theo quy định tại điểm h Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp
<b>Điều 25</b> Khoản 8	Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua	Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ	Sửa đổi phù hợp theo quy định tại Khoản 3



	cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.	phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp <u>được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên</u>	Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2014
<b>Điều 27 Khoản 4</b>	Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn <del>mười</del> <u>lăm (15) ngày</u> sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.	Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời <u>hạn bảy (07) ngày</u> sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.	Sửa đổi theo điều 153 Luật doanh nghiệp 2014
<b>Điều 27 Khoản 7</b>	Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày trước khi tổ chức họp, <del>các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hội tố.</del> Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ <del>chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các</del>	Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm (05) ngày trước khi tổ chức họp. <u>Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</u>	Sửa đổi theo điều 153 Luật doanh nghiệp



	phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.		
<b>Điều 27</b> Khoản 14	Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và <del>phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp.</del>	Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải <u>có họ, tên, chữ ký của chủ toạ và người ghi biên bản.</u>	Sửa đổi theo Điều 154 Luật Doanh nghiệp
<b>Điều 30</b> Khoản 1	Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Giám đốc điều hành; ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Giám đốc điều hành <del>phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.</del>	Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm <u>Tổng Giám đốc điều hành</u> ; ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Giám đốc điều hành <u>được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</u>	Sửa đổi theo Điều 158 Luật Doanh nghiệp.
<b>Điều 32</b> Khoản 1	Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực	Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc	Sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định của Điều lệ mẫu và Điều 163, Điều 164




	<p>hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải <del>chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.</del> Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p>...</p>	<p>kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Các thành viên ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải <u>bầu một (01) người trong số họ làm Trưởng ban kiểm soát. Trưởng ban kiểm soát là phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.</u> Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p>	Luật doanh nghiệp 2014
<b>Điều 32</b> Khoản 2	Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <del>5% đến dưới 10%</del> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.	Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.	Sửa đổi tỷ lệ cho phù hợp với tình hình hoạt động của công ty
<b>Điều 33</b> Khoản 1	Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123-Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây	Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:	Sửa đổi số điều khoản tham chiếu theo luật doanh nghiệp 2014
<b>Điều 33</b> Khoản 4	Mức thù lao của các thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thành viên của Ban kiểm soát được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát	Mức thù lao của các thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quyết định, <u>được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm</u>	Bổ sung theo Khoản 3 điều 158 Luật Doanh nghiệp.



	hoặc thực thi các hoạt động khác của Ban kiểm soát.	của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại <u>cuộc họp thường niên</u> . Thành viên của Ban kiểm soát được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc thực thi các hoạt động khác của Ban kiểm soát.	
<b>Điều 52</b> Khoản 1	<b>Khoản 1 Điều 52</b> Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH nhất trí thông qua ngày <del>28 tháng 06 năm 2013</del> tại Đại hội đồng cổ đông thường niên <del>2013</del> và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	<b>Khoản 1 Điều 52</b> Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH nhất trí thông qua ngày ... tháng 06 năm 2016 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên <u>2016</u> và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Sửa đổi bổ sung cho phù hợp với sự thay đổi ngày ra quyết định và số điều của Điều lệ sau khi sửa đổi bổ sung

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2016


**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**NGUYỄN ĐỨC THẮNG**

Số: 02/2016/TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 06 tháng 06 năm 2016

## TỜ TRÌNH

V/v: *Tái cấu trúc các khoản đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên kết của CTCP Đầu tư và Phát triển KSH*

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016**

**Công ty Cổ Đầu tư và Phát triển KSH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH.

Hội đồng quản trị công ty Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH kính trình Đại hội đồng Cổ đông phương án tái cấu trúc các khoản đầu tư tài chính, Hợp đồng hợp tác kinh doanh, các khoản cho vay thế như sau:

### **I. Phương án thoái vốn đầu tư**

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án thoái vốn đầu tư như sau:

1. Vốn góp tại Công ty cổ phần khoáng sản Tam Sơn
  - Tổng số tiền đã góp: 115.000.000.000 đồng (Một trăm mười lăm tỷ đồng) tương đương với 31.25% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Khoáng sản Tam Sơn.
  - Dự kiến thời gian thoái vốn: Quý 2-3/2016
  - Tổng giá trị vốn thu hồi: 115.000.000.000 đồng (Một trăm mười lăm tỷ đồng).
  - Phương thức thu hồi vốn: Thu hồi bằng tiền mặt hoặc hoán đổi các khoản đầu tư.
2. Hợp tác kinh doanh cùng Công ty TNHH Venergy theo Hợp đồng số 02/2014/HĐHTKD
  - Tổng đã đầu tư: 120.000.000.000 đồng (Một trăm hai mươi tỷ đồng)
  - Dự kiến thời gian thoái vốn: Quý 2-3/2016
  - Tổng giá trị vốn thu hồi: 120-130 tỷ đồng. Giá trị thu hồi vốn thực tế theo con số các bên đàm phán và dựa theo kết quả đầu tư.
  - Phương thức thu hồi vốn: Thu hồi bằng tiền mặt hoặc hoán đổi các khoản đầu tư.

### **II. Phương án sử dụng số tiền thu được từ thoái vốn**

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ sử dụng số tiền thu được từ việc thoái vốn đầu tư, tất toán các khoản cho vay ngắn hạn và thu hồi khoản phải thu ngắn hạn để đầu tư vào 02 công ty liên kết phù hợp với chiến lược đầu tư của với các thông tin cụ thể:





ST T	Mục đích sử dụng	Số tiền đầu tư dự kiến ( tỷ đồng)	Giá trị phần vốn nắm giữ ( tỷ đồng)	Dự kiến nguồn vốn sử dụng	Lĩnh vực hoạt động
1	Mua phần vốn góp tại Công ty Thương mại dịch vụ đầu tư Gia Huy để nắm giữ tỷ lệ từ 45%-48%	130	130	- 115 tỷ đồng: từ việc thoái vốn bằng tiền tại Công ty cổ phần Khoáng sản Tam Sơn hoặc hoán đổi các khoản đầu tư - 15 tỷ đồng: từ các khoản phải thu và cho vay ngắn hạn.	- Nông, lâm nghiệp - Khoáng sản - Thương mại và dịch vụ
2	Mua phần vốn góp tại Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Nông lâm nghiệp Thịnh Vượng để nắm giữ tỷ lệ từ 42%-45%	154	154	- 120 tỷ-130 tỷ đồng từ việc thoái vốn Hợp đồng hợp tác kinh doanh tại Công ty TNHH Venergy bằng tiền mặt hoặc hoán đổi các khoản đầu tư. - 24 tỷ- 34 tỷ từ các khoản phải thu và cho vay ngắn hạn.	- Nông, lâm nghiệp - Khoáng sản - Thương mại và dịch vụ
<b>Tổng</b>		<b>284</b>			

### III. Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện

Kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển KSH toàn quyền thực hiện các công việc liên quan đến việc tái cấu trúc các khoản đầu tư bao gồm nhưng không giới hạn việc ký kết các hợp đồng thoái vốn, góp vốn, mua cổ phần vượt quá 35% tổng tài sản tại Báo cáo tài chính gần nhất và một số nội dung khác như sau:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai các kế hoạch thoái vốn và thực hiện tái đầu tư nguồn vốn thu được.
- Thực hiện đàm phán về phương thức thoái vốn và giá trị thoái vốn tại Cổ phần khoáng sản Tam Sơn và rút vốn hợp tác kinh doanh tại Công ty TNHH Venergy.
- Quyết định việc thoái vốn tại các khoản đầu tư bằng tiền hay hoán đổi đầu tư.

- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc thoái vốn tại Công ty Cổ phần khoáng sản Tam Sơn và rút vốn hợp tác kinh doanh tại Công ty TNHH Venergy.
- Đàm phán, quyết định các điều kiện và điều khoản và ký kết các hợp đồng hoặc tài liệu liên quan đến việc mua cổ phần và cử người đại diện vốn tại Công ty Thương mại dịch vụ đầu tư Gia Huy và Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Nông lâm nghiệp Thịnh Vượng.
- Thực hiện việc mua vốn góp và mua cổ phần tại Công ty Thương mại dịch vụ đầu tư Gia Huy và Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Nông lâm nghiệp Thịnh Vượng.
- Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

*Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận thông qua.*

*Xin trân trọng cảm ơn!*

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, ĐT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN ĐỨC THẮNG**





Số: 03/2016/TTr-HDQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2016

## **TỜ TRÌNH**

*Về thông qua phương án tăng vốn điều lệ*

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016**

**Công ty Cổ Đầu tư và Phát triển KSH**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Phương án chào bán được đính kèm với một số thông tin như sau:

### **I. Kế hoạch tăng vốn**

#### **1. Dự kiến tăng vốn điều lệ**

##### **1.1 Vốn điều lệ hiện tại**

- Vốn điều lệ hiện tại: 280.535.000.000 đồng
- Số cổ phiếu đã chào bán là: 28.053.500 cổ phiếu, trong đó:
  - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 28.053.500 cổ phiếu
  - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

##### **1.2 Số vốn dự kiến tăng**

- Chào bán theo chương trình lựa chọn người lao động (5%): 14.026.750.000 đồng.
- Chào bán cho cổ đông hiện hữu hoặc Chào bán riêng lẻ: 280.535.000.000 đồng.
- Tổng vốn điều lệ tăng thêm: 294.561.750.000 đồng
- Vốn điều lệ sau chào bán: 575.096.750.000 đồng

#### **2. Phương án tăng vốn**

##### **2.1 Chào bán cổ phiếu theo chương trình người lao động**

- Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển KSH
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)



- Số lượng chào bán: 1.402.675 cổ phần
- Giá chào bán dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số vốn dự kiến chào bán: 14.026.750.000 đồng
- Phương thức chào bán: Chào bán cổ phiếu cho CBCNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động
- Đối tượng chào bán: Cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty có khả năng đóng góp cho sự phát triển của Công ty. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt danh sách CBCNV được mua cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được mua của từng CBCNV.
- Mục đích chào bán: Chào bán cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) nhằm ghi nhận đóng góp và gắn kết của người lao động với Công ty, thúc đẩy nhân viên nỗ lực phấn đấu phát triển Công ty, khuyến khích nhân viên làm việc lâu dài với Công ty.
- Thời gian dự kiến chào bán: Quý III-IV/2016 (sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép chào bán)
- Lưu ký và niêm yết bổ sung: Số lượng cổ phiếu chào bán thêm trong đợt chào bán sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán theo đúng quy định của Pháp luật.

## **2.2 Chào bán cổ phiếu**

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong phương thức chào bán: (i) Chào bán cho cổ đông hiện hữu hoặc (ii) Chào bán riêng lẻ cho đối tác chiến lược để huy động nguồn vốn phục vụ công tác đầu tư và kinh doanh trong giai đoạn tới.

Chi tiết hai phương án được chào bán được lựa chọn để thực hiện như sau:

### **2.2.1 Chào bán cho cổ đông hiện hữu**

- Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển KSH
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)
- Số lượng chào bán: 28.053.500 cổ phần
- Giá chào bán dự kiến: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Phương thức chào bán: Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền.
- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu của Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông.
- Nguyên tắc xác định giá chào bán như sau:
  - Giá thị trường cổ phiếu KSH tại ngày 02/06/2016: 3.600 đồng/cổ phần
  - Giá trị sổ sách cổ phiếu KSH tại thời điểm 31/12/2015: 10.475 đồng/cổ phiếu
  - Giá trị sổ sách cổ phiếu KSH điều chỉnh sau pha loãng là: 10.241 đồng/cổ phiếu



- Căn cứ vào tình hình thị trường và để đảm bảo đợt chào bán thành công cũng như đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông đồng thời giá chào bán không thấp hơn mệnh giá, HĐQT đề xuất giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phần.
- Thời gian chào bán dự kiến: sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định, dự kiến trong khoảng Quý III-IV/2016.
- Nguyên tắc làm tròn: Số lượng cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị (nếu có) sẽ không được thực hiện.
- Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần.
- Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua:
  - (i) Số cổ phần dôi ra do làm tròn và số cổ phần còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết và số cổ phiếu còn dư chưa được chào bán do các nguyên nhân khác (nếu có) sẽ được HĐQT phân phối cho các Nhà đầu tư khác với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo số cổ phần được chào bán hết. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Nhà đầu tư khác có nhu cầu mua số cổ phần nói trên sao cho mỗi Nhà đầu tư và người có liên quan của họ không được phân phối vượt quá 10% vốn Điều lệ tại thời điểm phát hành.
  - (ii) Số cổ phiếu còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết và số cổ phiếu còn dư chưa được chào bán do các nguyên nhân khác (nếu có) được phân phối cho các Nhà đầu tư khác (trừ trường hợp bảo lãnh chào bán và cổ phần lẻ phát sinh) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định.
- Chào mua công khai: Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của các Nhà đầu tư được mua số cổ phần không chào bán hết cho các cổ đông hiện hữu vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5 đến 10% cổ phiếu thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó) thì không phải tiến hành các thủ tục chào mua công khai.
- Rủi ro pha loãng: Trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền, (ii) rủi ro pha loãng EPS, (iii) rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iv) tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.
  - (i) Về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền  
 Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{tc} = (PR_{t-1} + PR * a) / (1+a)$$

Trong đó:

- $P_{tc}$ : Giá tham chiếu cổ phiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt chào bán tăng vốn
  - $PR_{t-1}$ : Giá chứng khoán phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền.
  - $PR$ : Giá chào bán
  - Tỷ lệ chào bán (số lượng cổ phần chào bán/số lượng cổ phần đang lưu hành): a
- Trong trường hợp giá thị trường của cổ phiếu tại thời điểm chào bán nhỏ hơn mệnh giá thì giá thị trường tại ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ không bị điều chỉnh.

(ii) *Rủi ro pha loãng EPS*

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$EPS_{pha\ loang} = \frac{E}{Qbq}$$

Trong đó:

- EPS pha loãng: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt chào bán thành công
  - E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông
  - Qbq: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau chào bán)
- Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.

(ii) *Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần*

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:

$$BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$$

Trong đó:

- NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông
- Q: Tổng số cổ phiếu đã chào bán
- CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ
- BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2016 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.

(iii) *Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết*

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông đang sở hữu)

- Lưu ký và Niêm yết cổ phiếu: Cổ phiếu chào bán thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh theo đúng quy định của pháp luật



- Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến: Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh việc góp vốn và mua cổ phần tại các công ty.
- Điều kiện hủy bỏ đợt chào bán: Không có điều kiện hủy bỏ đợt chào bán

### 2.2.2 Chào bán riêng lẻ

- Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển KSH
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)
- Số lượng cổ phiếu chào bán: 28.053.500 cổ phần
- Giá chào bán dự kiến: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Đối tượng chào bán: Nhà đầu tư chiến lược
- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược: Là tổ chức hoặc cá nhân trong nước có nhu cầu góp vốn vào công ty với mục tiêu đóng góp cho sự phát triển lâu dài của Công ty. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn các Nhà đầu tư phù hợp với tiêu chí nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật.
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán cho nhà đầu tư chiến lược bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Nguyên tắc xác định giá chào bán như sau:
  - Giá thị trường cổ phiếu KSH tại ngày 02/06/2016: 3.600 đồng/cổ phần
  - Giá trị sổ sách cổ phiếu KSH tại thời điểm 31/12/2015: 10.475 đồng/cổ phiếu
  - Giá trị sổ sách cổ phiếu KSH điều chỉnh sau pha loãng là: 10.241 đồng/cổ phiếu
  - Căn cứ vào tình hình thị trường và để đảm bảo đợt chào bán thành công cũng như đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông đồng thời giá chào bán không thấp hơn mệnh giá, HĐQT đề xuất giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phần.
- Thời gian chào bán dự kiến: sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp giấy chứng nhận chào bán riêng lẻ cho đối tác chiến lược theo quy định, dự kiến trong khoảng Quý III-IV/2016.
- Điều kiện hủy bỏ đợt chào bán: Không có điều kiện hủy bỏ đợt chào bán
- Chào mua công khai: Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của các Nhà đầu tư được mua số cổ phần không chào bán hết cho các cổ đông hiện hữu vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5 đến 10% cổ phiếu thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó) thì không phải tiến hành các thủ tục chào mua công khai.

- Lưu ký và Niêm yết cổ phiếu: Cổ phiếu chào bán thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh theo đúng quy định của pháp luật

### 3. Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

STT	Mục đích sử dụng	Số tiền đầu tư (VND)	Sử dụng cho mục đích chào bán
1	Góp vốn vào Công ty Đầu tư Tam Nguyên	24.561.750.000	14.026.750.000 đồng: từ đợt chào bán theo chương trình lựa chọn người lao động. 10.535.000.000 đồng: từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu hoặc chào bán cổ phần riêng lẻ (tùy thuộc vào HĐQT quyết định phương thức chào bán cho cổ đông hiện hữu hay phát hành riêng lẻ)
2	Góp vốn thành lập Công ty cổ phần Đầu tư Tài nguyên Sapa	70.000.000.000	Nguồn từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu hoặc chào bán cổ phần riêng lẻ (tùy thuộc vào HĐQT quyết định phương thức chào bán cho cổ đông hiện hữu hay phát hành riêng lẻ)
3	Góp vốn vào Công ty CP Phân lân nung chảy Lào Cai	50.000.000.000	Nguồn từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu hoặc chào bán cổ phần riêng lẻ. (tùy thuộc vào HĐQT quyết định phương thức chào bán cho cổ đông hiện hữu hay phát hành riêng lẻ)
4	Mua phần vốn góp của Công ty cổ phần Dịch vụ thương mại Tổng hợp Huy Hoàng	150.000.000.000	Nguồn từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu hoặc chào bán cổ phần riêng lẻ. (tùy thuộc vào HĐQT quyết định phương thức chào bán cho cổ đông hiện hữu hay phát hành riêng lẻ)
	<b>Tổng</b>	<b>294.561.750.000</b>	

Ủy quyền cho HĐQT được quyền điều chỉnh mục đích sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán phù hợp để với điều kiện thực tế.

### II. Ủy quyền thực hiện

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH thực hiện các công việc sau:



- Lựa chọn hình thức chào bán phát hành cho cổ đông hiện hữu hay phát hành riêng lẻ tùy thuộc vào tình hình thị trường cũng như hoạt động kinh doanh chung của Công ty, đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông;
- Triển khai các thủ tục và công việc cần thiết với các cơ quan chức năng theo đúng quy định pháp luật;
- Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp;
- Lựa chọn danh sách cán bộ được mua cổ phần chào bán theo chương trình lựa chọn người lao động;
- Lựa chọn tổ chức tư vấn chào bán và đơn vị bảo lãnh chào bán (nếu cần);
- Đàm phán, quyết định các điều kiện và điều khoản và ký kết các hợp đồng hoặc tài liệu liên quan đến việc mua cổ phần/góp vốn và cử người đại diện vốn, thực hiện việc góp vốn và mua cổ phần tại: Công ty Đầu tư Tam Nguyên, Công ty CP Đầu tư Tài Nguyên Sapa, Công ty CP Phân lân nung chảy Lào Cai, Công ty Cổ phần Dịch vụ thương mại tổng hợp Huy Hoàng;
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để chào bán tăng vốn điều lệ Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty .
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả của đợt chào bán.
- Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp.
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phần mới chào bán thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- Thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án chào bán, HĐQT ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án chào bán theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

***Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận thông qua.***

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, ĐT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN ĐỨC THẮNG**



## **TỜ TRÌNH**

*V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2016*

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016**

**Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH.

Thực hiện mục tiêu nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính công khai minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính soát xét bán niên năm 2016 và báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty như sau:

1. Danh sách công ty kiểm toán dự kiến:
  - Công ty TNHH PKF Việt Nam - chi nhánh TPHCM
  - Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
2. Trong trường hợp không thương thảo và ký kết hợp đồng được với một trong các công ty kiểm toán nêu tại mục 1, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn tiếp các công ty có tên trong danh sách sau:
  - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính quốc tế
  - Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam
  - Công ty TNHH Kiểm toán BOD Việt Nam
3. Trong trường hợp không thương thảo và ký kết hợp đồng được với một trong các công ty kiểm toán nêu tại mục 2, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong Danh sách các công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2016 và được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

***Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 chấp thuận thông qua.***

***Trân trọng cảm ơn.***

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG CHỦ TỊCH**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN**  
**KSH**



**NGUYỄN ĐỨC THẮNG**



Số: 05/2016/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2016

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014;
  - Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của CTCP Đầu Tư và Phát Triển KSH;
- Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015. Cụ thể như sau:

Báo cáo tài chính năm 2015 (Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2015) được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh đã được công bố thông tin theo quy định, bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên
2. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015;
3. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 (từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2015);
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính

Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

Chi tiêu	Giá trị (VNĐ)
Tổng tài sản	295.892.412.848
Tài sản ngắn hạn	295.595.382.707
Tài sản dài hạn	297.030.141
Nợ phải trả	2.037.177.132
Nguồn vốn chủ sở hữu	293.855.235.716
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	100.672.621.461
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.728.912.058
Lợi nhuận trước thuế	8.728.912.058
Lợi nhuận sau thuế	6.808.551.405

### Ý kiến của đơn vị kiểm toán

Theo ý kiến của Kiểm toán viên – Công ty TNHH PKF Việt Nam, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31/12/2015, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH, và được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**CHỦ TỊCH**  
GÔNG TY  
CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN  
**KSH**  
Q. HOANG KIEM TP. HANOI

*Chen*  
**NGUYỄN ĐỨC THẮNG**

Q. HOANG KIEM TP. HANOI



Số: 06/2016/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2016

## **TỜ TRÌNH**

*Về việc thông qua phương án thù lao HĐQT và BKS năm 2016*

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của CTCP Đầu Tư và Phát Triển KSH;
- Căn cứ vào kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### **1. Báo cáo tình hình chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2015**

Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 đã phê duyệt về mức chi trả thù lao cho HĐQT và BKS của Công ty cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH năm 2015 gồm:

Thù lao cho chủ tịch HĐQT	: 3.000.000 đồng/tháng
Thù lao cho thành viên HĐQT thường trực	: 2.000.000 đồng/người/tháng.
Thù lao cho thành viên HĐQT kiêm nhiệm	: 2.000.000 đồng/người/tháng
Thù lao cho Trưởng BKS	: 2.000.000 đồng/tháng.
Thù lao cho thành viên BKS	: 1.500.000 đồng/người/tháng.

Tuy nhiên, trong năm 2015, Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty thống nhất không nhận thù lao do tình hình kinh doanh của Công ty còn gặp nhiều khó khăn.

### **2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2016**

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua đề xuất về mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát của công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển KSH trong năm 2016 như sau:

Thù lao cho chủ tịch HĐQT	: 3.000.000 đồng/tháng
Thù lao cho thành viên HĐQT thường trực	: 2.000.000 đồng/người/tháng.
Thù lao cho thành viên HĐQT kiêm nhiệm	: 2.000.000 đồng/người/tháng
Thù lao cho Trưởng BKS	: 2.000.000 đồng/tháng.
Thù lao cho thành viên BKS	: 1.500.000 đồng/người/tháng.

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**NGUYỄN ĐỨC THẮNG**

Số: 07/2016/TTr-HĐQT

Hà nội, ngày 06 tháng 06 năm 2016

## TỜ TRÌNH

V/v Thông qua bổ nhiệm Ông Nguyễn Đức Thắng giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty.

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016  
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Phát triển KSH;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 về Quy chế quản trị Công ty áp dụng cho Công ty đại chúng
- Căn cứ tình hình hoạt động thực tế của Công ty CP Đầu tư và Phát triển KSH.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH, và Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 về Quy chế quản trị Công ty áp dụng cho Công ty đại chúng, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh và năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành công ty. Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc Ông Nguyễn Đức Thắng giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc công ty kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

***Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 chấp thuận thông qua./.***

***Trân trọng cảm ơn!***

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN  
KSH  
NGUYỄN ĐỨC THẮNG





## **TỜ TRÌNH**

Về việc thông qua phương án Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016  
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH;
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016.

Căn cứ vào Báo cáo kiểm toán số 046/2016/BCKT/PKF-HCM ngày 19/01/2016 bởi Công ty TNHH Kiểm toán PKF Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM. Để tạo điều kiện tích lũy mở rộng sản xuất kinh doanh trong các năm tiếp theo, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển KSH kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức của Công ty năm 2015. Cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	LNST đạt được trong năm 2015	6.808.551.405
2	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	0
3	Trích quỹ Khen thưởng phúc lợi	0
4	Trích quỹ dự phòng trợ cấp việc làm	0
5	Cổ tức đã tạm ứng trong năm 2015 (0%)	0
6	Lợi nhuận còn lại năm 2015 để phân phối cho cổ đông	6.808.551.405
7	Lợi nhuận còn lại của các năm trước	6.511.684.311
8	Lợi nhuận giữ lại chưa phân phối	13.320.235.716

Năm 2015 Công ty dự kiến không trả cổ tức cho cổ đông giữ lại lợi nhuận để tích lũy mở rộng sản xuất kinh doanh và mở rộng thị trường theo chiến lược phát triển của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 chấp thuận thông qua.  
Trân trọng cảm ơn.**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**  
  
**NGUYỄN ĐỨC THẮNG**